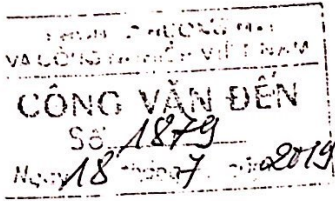


Số: 215 /BC-UBND

Bạc Liêu, ngày 11 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp
trong 6 tháng đầu năm 2019**



Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (gọi tắt là Nghị quyết 35), Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2017 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp (gọi tắt là Chỉ thị 26), Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TẠI NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP VÀ CHỈ THỊ 26/CT-TTg

1. Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chú trọng đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và người dân. Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tỉnh Bạc Liêu hiện có 90/90 (chiếm 100%) đơn vị thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (cấp tỉnh có 19/19 Sở, Ngành; cấp huyện có 7/7 huyện, thị xã, thành phố; cấp xã có 64/64 xã, phường, thị trấn). Ngày 03/4/2019, tỉnh khai trương Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bạc Liêu để thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, giải quyết 121 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc liên thông giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và 09 lĩnh vực của các cơ quan ngành dọc tại địa phương, với tổng số 1.011 thủ tục hành chính.

Công tác kiểm tra cải cách hành chính tiếp tục được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm. Trong 6 tháng đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác Nội vụ năm 2019, với các nội dung về tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; ký hợp đồng làm công tác chuyên môn trong các cơ quan; thực hiện chính sách tinh giản biên chế; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức; số lượng lãnh đạo cấp phó; công tác nhận xét, đánh giá, quản lý, hồ sơ và thực hiện kỷ luật, kỷ cương; chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; đồng thời, đã tiến hành thanh tra, kiểm tra tại 11 cơ quan, đơn vị.

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 18/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 12/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bạc Liêu "về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong

thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh”.

Để tiếp nhận phản ánh, hướng dẫn và giải đáp cho doanh nghiệp, các Sở, ngành đã thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử. Trong 06 tháng đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức 02 buổi họp mặt doanh nghiệp (01 buổi nhân dịp mừng Tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và 01 buổi họp mặt chuyên đề ngày 19/4/2019), mỗi buổi họp có sự tham gia của hơn 200 doanh nghiệp, với mục tiêu là kịp thời chia sẻ, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, giải đáp thắc mắc, kiến nghị, bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong tỉnh nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp đã được Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, đơn vị chức năng liên quan trả lời cụ thể tại Hội nghị.

Tiếp tục chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế phối hợp thực hiện tốt công tác rà soát, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp để đồng bộ thông tin về doanh nghiệp nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, đồng thời góp phần cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp dễ dàng truy cập thông tin của doanh nghiệp trên Cổng Thông tin doanh nghiệp quốc gia.

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính được các cấp, các ngành tích cực phối hợp và tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: lồng ghép vào chương trình phổ biến pháp luật tại cơ sở, các cuộc họp dân, tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng (cụ thể: Xây dựng trang tin cải cách hành chính trên website của tỉnh, trang web của cơ quan, đơn vị, Cổng thông tin điện tử của tỉnh; thủ tục hành chính công bố, công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã). Định kỳ hàng tháng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bạc Liêu đăng tin, bài viết liên quan đến các hoạt động, cải cách hành chính của tỉnh, giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu rõ hơn những kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương trong và ngoài tỉnh. Ngoài ra, Cổng thông tin điện tử tỉnh cũng đã tích hợp một số kênh giao tiếp giúp cho doanh nghiệp có điều kiện tham gia xây dựng chính quyền, thực hiện các nhu cầu về thủ tục hành chính thuận lợi như: Cung cấp các dịch vụ công; chuyên mục góp ý kiến; chuyên mục hỏi - đáp; công khai khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; tiếp nhận phản ánh về thủ tục hành chính; số điện thoại tiếp nhận phản ánh về thủ tục hành chính; tiếp nhận trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận trả lời kiến nghị của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử. Đặc biệt tuyên truyền sâu rộng công tác khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử đối với doanh nghiệp mới thành lập để đảm bảo chỉ tiêu trên 95% doanh nghiệp khai thuế qua mạng và tối thiểu 90% doanh nghiệp nộp thuế điện tử. Đến cuối tháng 6 năm 2019, tổng số doanh nghiệp đăng ký khai thuế qua mạng đạt 97,79% và số doanh nghiệp đăng ký nộp thuế điện tử qua ngân hàng thương mại đạt 96,53% so với doanh nghiệp đang hoạt động.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nên chỉ số cải cách hành chính của tỉnh trong năm 2018 có nhiều tiến bộ, đạt 76,86 điểm, hạng 31/63 tỉnh, thành phố, được xếp nhóm khá (*tăng 5 hạng so với năm 2017*). Đây được xem là nỗ lực rất lớn của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, nhất là vai trò chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

** Công tác giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện có hiệu quả, điển hình ở một số lĩnh vực sau:*

- *Lĩnh vực Đăng ký doanh nghiệp:* Nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giúp doanh nghiệp sớm có điều kiện tham gia thị trường, thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp đã được chủ động rút ngắn xuống còn 04 giờ làm việc (*giảm hơn 02 ngày làm việc so với trước khi có Nghị quyết 35*). Đối với hồ sơ thay đổi nội dung, khi hồ sơ doanh nghiệp đầy đủ và hợp lệ, chủ động xử lý để doanh nghiệp có thể nhận kết quả về ngay trong ngày.

- *Lĩnh vực đăng ký đầu tư:* Thời gian cấp mới và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư lần lượt là 03 ngày làm việc và 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Lĩnh vực xây dựng:*

+ Rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng cho các tổ chức, doanh nghiệp xuống còn 03 ngày (*theo quy định là 30 ngày làm việc*).

+ Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục (*thẩm định thiết kế xây dựng, cấp phép xây dựng, thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, kết nối điện, cấp, thoát nước, đánh giá tác động môi trường*) là 114 ngày (*theo quy định là 120 ngày*)

- *Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:*

+ Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm xuống 01-02 ngày (*theo quy định là 03 ngày làm việc*).

+ Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp phép khai thác, sử dụng nước dưới đất xuống còn 40 - 55 ngày (*theo quy định là 65 ngày làm việc*).

+ Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp phép xả nước thải vào nguồn nước xuống còn 50 - 60 ngày (*theo quy định là 65 ngày làm việc*).

+ Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục gia hạn về tài nguyên nước xuống còn 35 ngày (*theo quy định là 55 ngày làm việc*).

- *Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch:* Rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn từ 05 ngày làm việc còn 03 ngày làm việc; thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo từ 15 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

- *Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội:* Thời gian giải quyết thủ tục lĩnh vực việc làm rút ngắn 05 ngày so với quy định; lĩnh vực Lao động tiền lương, quan hệ lao động rút ngắn 10 ngày so với quy định; lĩnh vực Lao động ngoài nước rút ngắn 02 ngày so với quy định và lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động rút ngắn từ 02 - 10 ngày so với quy định.

- *Lĩnh vực cấp giấy tờ cá nhân:*

+ Rút ngắn thời hạn giao trả giấy chứng minh nhân dân trong 08 giờ đối với cấp tỉnh và 03 ngày làm việc đối với cấp huyện, tổ chức các đoàn công tác trực tiếp đến nhà dân làm thủ tục cấp giấy chứng minh nhân dân cho những người già yếu, bệnh tật đi lại khó khăn và thực hiện việc giao trả giấy chứng minh nhân dân đến tận nhà người dân qua đường bưu điện.

+ Rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện từ 07 ngày xuống còn 03 ngày (*trường hợp cần xác minh nhiều nơi thì cũng không quá 07 ngày*).

+ Rút ngắn thời gian cấp hộ chiếu xuống 08 ngày theo đề án cấp hộ chiếu phổ thông bằng hồ sơ điện tử qua mạng máy tính xuất nhập cảnh; cấp thị thực, gia hạn chứng nhận tạm trú được thực hiện trong ngày, thực hiện việc "*Hướng dẫn quy trình, thủ tục và thông báo kết quả hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông qua dịch vụ tin nhắn SMS*" cho công dân có nhu cầu xuất cảnh, nhập cảnh mà không có điều kiện trực tiếp đến trụ sở.

- *Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:* Rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc; rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

- *Lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động:* Rút ngắn thời gian đăng ký nội quy lao động từ 7 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc; rút ngắn thời gian đăng ký thỏa ước lao động tập thể từ 15 ngày xuống còn 12 ngày làm việc.

- *Lĩnh vực việc làm:* Rút ngắn thời gian cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc; rút ngắn thời gian cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm từ 15 ngày xuống còn 10 ngày làm việc.

- *Lĩnh vực tiếp cận điện năng:* Thời gian thực hiện thủ tục ở các cơ quan quản lý Nhà nước một số thủ tục liên quan tiếp cận điện năng đối với lưới trung áp trên không là 12 ngày, trung áp ngầm là 20 ngày; thời gian thực hiện của các đơn vị Điện lực là không quá 07 ngày. Đây là thay đổi lớn về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp cận điện năng, giúp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

Thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ thị trường nhất là về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, tăng cường thu hút đầu tư của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh rất quan tâm chỉ đạo Ban

Quản lý Khu công nghiệp tỉnh chủ động phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu, thị xã Giá Rai thường xuyên gặp gỡ, làm việc với các doanh nghiệp; qua đó kịp thời giải quyết các vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền; đồng thời, phối hợp tốt với Công an tỉnh đảm bảo an ninh, trật tự tại các Khu công nghiệp.

Tiếp tục triển khai dự án “*Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020*” với mục tiêu chung là xây dựng hệ thống quản lý, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh, tạo bước chuyển biến rõ rệt về năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Tư vấn doanh nghiệp kinh doanh vàng xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở; hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu xây dựng quy trình quản lý chất lượng xăng dầu theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và các văn bản có liên quan về phát triển nông nghiệp. Trong 06 tháng đầu năm 2019, thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng mới 02 cánh đồng lớn, nâng tổng số lên 23 cánh đồng lớn trên cây lúa (*quy mô cánh đồng 100 ha trở lên*), với diện tích canh tác 11.643 ha; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng “*Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu*” và liên kết sản xuất, tiêu thụ nông, thủy sản (*04 công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, đại lý tham gia liên kết, bao tiêu lúa vụ Đông Xuân với diện tích 16.000 ha*).

3. Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp

Hiện tại, tỉnh đang lập thủ tục thực hiện chuyển giao vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước là Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu sang Tổng Công ty Đầu tư kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) để thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020 theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ “*về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước*”.

Về tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng, thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng và sử dụng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng. Tiếp tục thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp theo văn bản số 2668/NHNN-VP ngày 17/4/2014. Ngoài ra, tiếp tục thực hiện cấp vốn tín dụng theo chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, xuất khẩu và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động khuyến công, trong 06 tháng đầu năm 2019 đã triển khai thực hiện mạng lưới công tác viên khuyến công năm 2019; thực hiện công tác chuẩn bị bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2019; hướng dẫn cơ sở, doanh nghiệp lập hồ sơ đăng ký các đề án khuyến công địa phương năm 2019; tổ chức Hội chợ Công nghiệp - thương mại và du lịch Bạc Liêu năm 2019 (tổ chức từ ngày 07-13/01/2019); tổ chức các lớp tập huấn khởi sự doanh nghiệp, hội thảo chuyên đề và hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã tham gia các Hội chợ triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa trên địa bàn tỉnh và cả nước.

Đảm bảo doanh nghiệp nhanh chóng tiếp cận thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất, tỉnh đã thực hiện công bố, công khai điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016-2020) theo đúng quy định; điều chỉnh bổ sung Bảng giá đất thay thế Bảng giá đất năm 2015 cho phù hợp với tình hình thực tế. Ngoài ra, tiếp tục đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận các lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên nước,... để phát triển sản xuất, kinh doanh. Trong đó, chú trọng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện các thủ tục hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Trong lĩnh vực xây dựng, kịp thời rà soát các phương án điều chỉnh quy hoạch để đáp ứng mời gọi đầu tư (của các nhà đầu tư Nguyễn Hoàng, Vingroup, CT Group, FLC, Central Group, Hacom Holdings,...); thực hiện công bố các Quyết định phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên cổng thông tin điện tử, đảm bảo công khai, minh bạch.

Về công tác đào tạo nghề: Tiếp tục đào tạo lao động có tay nghề cao để hỗ trợ cho các doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm 2019, đào tạo 16.521/38.000 lao động, đạt 43,48% so với chỉ tiêu kế hoạch.

Về công tác tuyên truyền, tư vấn và tổ chức sàn giao dịch việc làm: Trong 6 tháng đầu năm 2019, đã tổ chức 07 phiên giao dịch việc làm, có 1.235 lượt người tham gia, 144 doanh nghiệp tham gia tuyển dụng ủy thác. Tổ chức tư vấn hướng nghiệp việc làm cho lực lượng bộ đội chuẩn bị xuất ngũ, cho các sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp và các đối tượng có nguyện vọng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tuyên truyền thông tin thị trường trên webiste của các trung tâm.

Về công tác giới thiệu việc làm trong nước và xuất khẩu lao động: Trong 6 tháng đầu năm 2019, đã tư vấn giới thiệu việc làm cho 14.369 lao động làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp trong nước; số lao động xuất cảnh là 126 lao động.

4. Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ "ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp", Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 13/02/2019 thực hiện Nghị quyết 139, với mục tiêu là cắt giảm chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; tạo dựng môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường.

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng cháy chữa cháy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan niêm yết công khai và thực hiện nghiêm túc Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ “*quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy*”; tập trung cải tiến các quy trình, bãi bỏ một số giấy tờ không cần thiết, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; chủ động niêm yết công khai đầy đủ các quy định thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh trên lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, đảm bảo đúng, đầy đủ theo quy định; phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng xây dựng và phát các phóng sự, bản tin về công tác phòng cháy chữa cháy; tổ chức kiểm tra, phúc tra hướng dẫn phòng ngừa cháy nổ.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với các Sở, Ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện khi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra phải chủ động phối hợp, cùng thống nhất để đảm bảo việc tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp không quá một lần/năm, không trùng lặp, chồng chéo và phải công khai trước cho doanh nghiệp biết (*trừ trường hợp đặc biệt phát hiện doanh nghiệp vi phạm phải thực hiện theo quy định pháp luật*); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra; không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.

Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu. Chủ động phối hợp tăng cường công tác hậu kiểm, nắm bắt kịp thời diễn biến hoạt động của doanh nghiệp, phát hiện và xử lý nhanh chóng các trường hợp sai phạm của cá nhân, tổ chức, đảm bảo kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giám sát đánh giá đầu tư các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách; thường xuyên rà soát các dự án đầu tư, các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư nhưng có tiến độ triển khai chậm. Xác định rõ nguyên nhân và xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư; thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với những dự án có tiến độ triển khai chậm, không có lý do chính đáng và nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện dự án. Phối hợp, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu thương hiệu, sản phẩm qua báo, đài và trang thông tin điện tử. Qua đó, góp phần quan trọng giúp các doanh nghiệp mở rộng kinh doanh, tăng cường uy tín, khẳng định thương hiệu trong và ngoài nước.

Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, đảm bảo sự bình đẳng và quyền lợi của các doanh nghiệp, trong 6 tháng đầu năm 2019, Công an tỉnh đã mở cao điểm truy quét các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “*tín dụng đen*”, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019, xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm, làm trong sạch môi trường kinh doanh; tham gia giải quyết các vụ tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai trên địa bàn tỉnh; xác minh năng lực tài chính, tư cách pháp nhân của một số doanh nghiệp

phục vụ cho công tác lựa chọn đối tác đầu tư vào các dự án trọng điểm kinh tế của tỉnh; triển khai các công tác bảo đảm an toàn, an ninh Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều tiên và đoàn công tác của các đồng chí lãnh đạo đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN, TÁC ĐỘNG CỦA NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đánh giá kết quả đạt được, tác động của nhiệm vụ, giải pháp đối với doanh nghiệp

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành có liên quan, trong thời gian qua, việc triển khai Nghị quyết số 35 và Chỉ thị số 26 đã được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và có tác động tích cực đến hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh. Công tác cải cách thủ tục hành chính đạt kết quả tốt, nhiều thủ tục được rút ngắn vượt chỉ tiêu cam kết đề ra. Kênh tiếp nhận kiến nghị doanh nghiệp đa dạng với nhiều hình thức, từ đường dây nóng hỏi đáp trực tiếp đến hội nghị doanh nghiệp, “*cà phê doanh nhân*” được tổ chức định kỳ, đã tạo ấn tượng tốt cho cộng đồng doanh nghiệp về nền hành chính đặt sự phát triển của doanh nghiệp làm mục tiêu hàng đầu. Bằng chứng là qua các buổi họp mặt doanh nghiệp, nhiều doanh nghiệp chia sẻ là đã gặp thuận lợi hơn trước rất nhiều khi thực hiện các thủ tục hành chính tại địa phương. Qua đó cho thấy, sau hơn 02 năm triển khai Nghị quyết 35, đến nay cộng đồng doanh nghiệp đã có những đánh giá tích cực đối với tác động từ các nhóm nhiệm vụ giải pháp tại Nghị quyết 35.

2. Hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP và Chỉ thị 26/CT-TTg

- Thời gian qua, tỉnh đã thực hiện quyết liệt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nên khối lượng nhiều, cùng với áp lực thời gian, tuy nhiên số lượng biên chế có hạn nên đôi khi ảnh hưởng đến chất lượng công tác hỗ trợ cho doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp mới thành lập rất khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng của ngân hàng do không đảm bảo được điều kiện tín dụng như: Trình độ và quy mô doanh nghiệp còn nhỏ, tình hình tài chính chưa minh bạch, phương án sản xuất kinh doanh chưa khả thi, vốn tự có thấp, thiếu tài sản bảo đảm; các doanh nghiệp xuất nhập khẩu gạo, tôm về khả năng dự báo còn hạn chế, gặp khó khăn do nhiều quy định rào cản từ các nước nhập khẩu. Ngoài ra, các doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất nhập khẩu thủy sản còn gặp khó khăn trong tìm kiếm nguyên liệu đầu vào và đối tác xuất khẩu nên khả năng tiếp cận vốn tín dụng cũng không cao.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số doanh nghiệp chưa nghiêm, nhất là chính sách thuế. Nhiều doanh nghiệp không chú trọng việc tra cứu, cập nhật chính sách mới, chỉ tập trung vào việc kinh doanh.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT


- Các Bộ, Ngành Trung ương quan tâm hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ cho đội ngũ làm công tác đối ngoại.

Đồng thời tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Quan tâm hỗ trợ địa phương trong việc có cơ chế, chính sách, điều kiện cho doanh nghiệp, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy các hình thức kinh doanh hiện đại; tăng cường thêm các dịch vụ, hình thức kinh doanh công nghệ cao trên địa bàn; phát triển những chính sách hỗ trợ và thu hút nhà đầu tư.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp (theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg) trong 06 tháng đầu năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Phòng TM&CN Việt Nam (b/c);
- VCCI Cần Thơ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TP TH, CV Hường;
- Lưu: VT, CH, Vi (BC 10) 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Lê Minh Chiến